

BÁO CÁO **Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021**

Hiện nay đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến rất phức tạp, lây lan nhanh và rất nguy hiểm, khó lường, đặc biệt ở khu vực Miền Nam, trong đó có tỉnh Bình Phước. Theo thông báo của Trung tâm phòng chống dịch bệnh tỉnh, tính đến 7h30 ngày 23/7/2021, toàn tỉnh Bình Phước đã có 126 ca nhiễm Covid-19, hàng nghìn ca F1, F2 phải cách ly và dự báo số ca mắc mới ngày càng tăng lên. Theo văn bản của Thủ tướng Chính phủ từ 00 giờ ngày 19/7/2021, toàn tỉnh thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg, nhằm mục tiêu cao nhất là chặn đứng sự lây lan trong cộng đồng của các chuỗi lây nhiễm. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự vào cuộc của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, đặc biệt là sức mạnh đoàn kết, đồng lòng, chung sức của toàn thể nhân dân, vừa cơ bản kiểm soát dịch bệnh, vừa thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở số liệu chính thức 6 tháng đầu năm 2021 và ước tháng 7/2021, Cục Thống kê tỉnh Bình Phước báo cáo ước tính thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021, cụ thể như sau:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

a. Trồng trọt

Tháng 7 thời tiết đã vào mùa mưa, các địa phương tiếp tục xuống giống vụ Mùa và chăm sóc các vườn cây lâu năm. Tính đến ngày 15/7/2021, tình hình sản xuất nông nghiệp toàn tỉnh ước thực hiện:

- Lúa mùa 3.268 ha, tăng 0,28% (+9 ha) so với cùng kỳ năm trước, tuy đã vào mùa mưa, nhưng lượng mưa còn ít nên bà con xuống giống chậm;

- Cây bắp 1.357 ha, tăng 2,80% (+37 ha) so cùng kỳ;

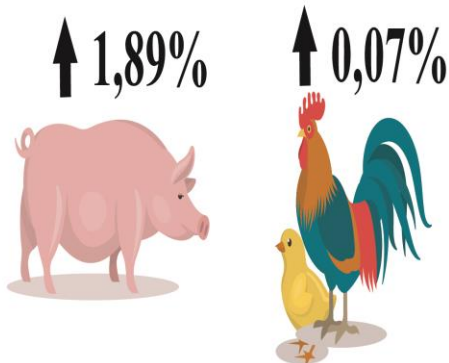
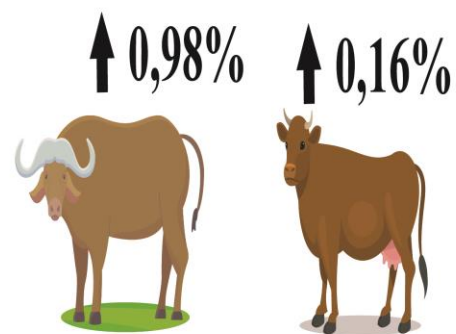
- Khoai lang 83 ha, giảm 47,13% (-74 ha) so cùng kỳ; khoai mỳ 3.369 ha, giảm 8,90% (-329 ha). Diện tích gieo trồng cây khoai lang và cây khoai mỳ giảm nhiều do hai loại cây này hoàn toàn trồng xen trong cây lâu năm nên phụ thuộc vào diện tích thanh lý trồng tái canh cây lâu năm mới trồng xen được;

- Cây mía 191 ha, giảm 3,05% (-6 ha). Diện tích cây mía của tỉnh nhỏ lẻ, được trồng chủ yếu làm nguyên liệu chế biến nước giải khát;

- Rau các loại 3.403 ha, giảm 3,19% (-112 ha); đậu các loại 101 ha, giảm 13,68% (-16 ha).

Nhìn chung tiến độ gieo trồng vụ Mùa năm 2021 giảm so với cùng kỳ, nguyên nhân chính là do nắng hạn kéo dài, bên cạnh đó một số cây chủ yếu trồng xen cây lâu năm, khi cây lâu năm giảm diện tích trồng mới cũng như tăng diện tích cây đã khép tán thì diện tích trồng xen một số cây hàng năm cũng giảm.

SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN



3.268 ha ↑ 0,28%

Diện tích gieo trồng lúa vụ mùa



2.818 tấn
↓ 0,21%

Sản lượng thủy sản

Cây ăn trái hiện có 12.303 ha, tăng 3,89% (+461 ha) so với cùng kỳ, diện tích cũng như năng suất, sản lượng các loại cây ăn trái tiếp tục ổn định và tăng lên do thay đổi cơ cấu cây trồng và thay đổi giống mới có năng suất, chất lượng cao; thời điểm này bà con nông dân đang thu hoạch các loại cây ăn trái.

Cây công nghiệp lâu năm chủ lực của tỉnh gồm có cây điều, cây tiêu, cây cao su và cây cà phê. Tổng diện tích hiện có 417.948 ha, tăng 1,83% (+7.500 ha) so với cùng kỳ, chia ra: cây điều hiện có 141.429 ha, tăng 2.902 ha, sản lượng ước đạt 199.474 tấn, tăng 10.459 tấn; cây hồ tiêu hiện có 15.745 ha, giảm 1.039 ha, sản lượng ước đạt 29.732 tấn, tăng 1.515 tấn; cây cao su 246.267 ha, tăng 6.661 ha, sản lượng đạt 156.240 tấn, tăng 4.393 tấn so với cùng kỳ; cây cà phê 14.507 ha, giảm 1.024 ha, sản lượng cà phê phải đến cuối năm mới được thu hoạch. Do thời tiết nắng hạn nên diện tích hồ tiêu và cà phê giảm để chuyển sang trồng các loại cây ăn trái, cây cao su và cây điều ổn định. Năng suất, sản lượng cây điều tăng do năm nay không có mưa trái mùa trong thời gian điều ra bông đậu trái.

Tình hình sâu bệnh: Trong tháng phát sinh chủ yếu là sâu xanh ăn lá trên cây hàng năm và bệnh nấm hồng, rỉ sáp trên cây lâu năm nhưng đã được phát hiện và xử lý kịp thời, dịch bệnh không lây lan diện rộng, mức độ thiệt hại không lớn. Công tác bảo vệ thực vật vẫn được các cấp, các ngành duy trì quan tâm do đó tình hình sâu bệnh trên các loại cây trồng đều ở mức hại nhẹ ảnh hưởng không đáng kể đến sinh trưởng và phát triển cây trồng.

b. Chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định; số lượng gia súc, gia cầm ước tháng 7/2021 gồm có:

+ Đàn trâu: 13.400 con, tăng 0,98% so cùng kỳ; số con xuất chuồng là 2.580 con, tăng 4,16%; sản lượng xuất chuồng ước đạt 655 tấn, tăng 4,16% so với cùng kỳ;

+ Đàn bò: 39.100 con, tăng 0,16% so cùng kỳ; số con xuất chuồng là 9.450 con, tăng 1,21%; sản lượng xuất chuồng ước đạt 1.644 tấn, tăng 1,21% so với cùng kỳ;

+ Đàn heo: 1.075.259 con, tăng 1,89% so cùng kỳ; số con xuất chuồng là 906.667 con, tăng 1,45%; sản lượng xuất chuồng ước đạt 82.507 tấn, tăng 1,45% so với cùng kỳ;

+ Đàn gia cầm: 8.080 ngàn con, tăng 0,07% so cùng kỳ; sản lượng xuất bán trong tháng ước đạt 13.819 tấn, tăng 0,22%; sản lượng trứng gia cầm xuất bán ước đạt 190.061 ngàn quả, tăng 0,05% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác thú y: Tình hình dịch bệnh trên tổng đàn gia súc, gia cầm và chăn nuôi khác trong tháng ổn định không có biến động lớn, không có dịch bệnh lớn xảy ra, công tác tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng, công tác kiểm dịch động vật vẫn được thực hiện theo kế hoạch và được kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, duy trì các chốt kiểm dịch động vật, xử lý dứt điểm các ổ dịch tại các xã khi có dịch theo đúng các quy định hiện hành.

1.2. Lâm nghiệp

Về khai thác, trong tháng ước tính khai thác được 930 m³ gỗ, tăng 10 m³ so với cùng kỳ; lượng củi khai thác 115 Ste, tăng 10 Ste so với năm trước. Lũy kế 7 tháng khai thác được 6.579 m³ gỗ, tăng 27 m³ so với cùng kỳ; lượng củi khai thác 845 Ste, tăng 80 Ste so với năm trước. Lượng gỗ và củi khai thác được hoàn toàn là rừng trồng.

1.3. Thủy sản

Tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh vẫn được duy trì ổn định, không xảy ra dịch bệnh. Trong tháng sản lượng thủy sản ước thực hiện 393 tấn, so cùng kỳ giảm 0,51%; (trong đó: khai thác thủy sản nội địa 24 tấn; sản lượng thủy sản nuôi trồng 369 tấn). Lũy kế 7 tháng, sản lượng thủy sản ước thực hiện 2.818 tấn, giảm 0,21% so cùng kỳ, diện tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh nhỏ, lẻ, nuôi trong ao, hồ và số ít nuôi cá lồng bè; phần lớn diện tích nuôi để tiêu dùng nên năng suất cũng như hiệu quả thu được trên một hecta nuôi trồng không cao.

2. Sản xuất công nghiệp

Tuy tình hình đại dịch Covid vẫn đang diễn biến phức tạp, lây lan nhanh và nguy hiểm, trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã xuất hiện những ca nhiễm Covid-19 đầu tiên nhưng với sự nỗ lực của các cấp chính quyền trong việc thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg, 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ hầu hết các địa bàn huyện, thị xã, thành phố kiểm được soát tốt. Các doanh nghiệp sản xuất chế biến vẫn hoạt động bình thường, một số ngành sản xuất khác ảnh hưởng bởi dịch bệnh nên có xu hướng giảm so cùng kỳ hoặc mức tăng trưởng không cao.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 7/2021 ước đạt 97,20% so với tháng trước và 112,22% so với cùng kỳ năm trước, tức là giảm 2,80% so với tháng trước, tăng 12,22% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: ngành công nghiệp khai khoáng giảm 6,60% so với tháng trước, giảm 8,84% so với cùng kỳ năm trước; tương ứng: ngành công nghiệp chế biến giảm 2,96%, tăng 13,17%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 0,30%, tăng 3,01%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,53%, tăng 3,17%.

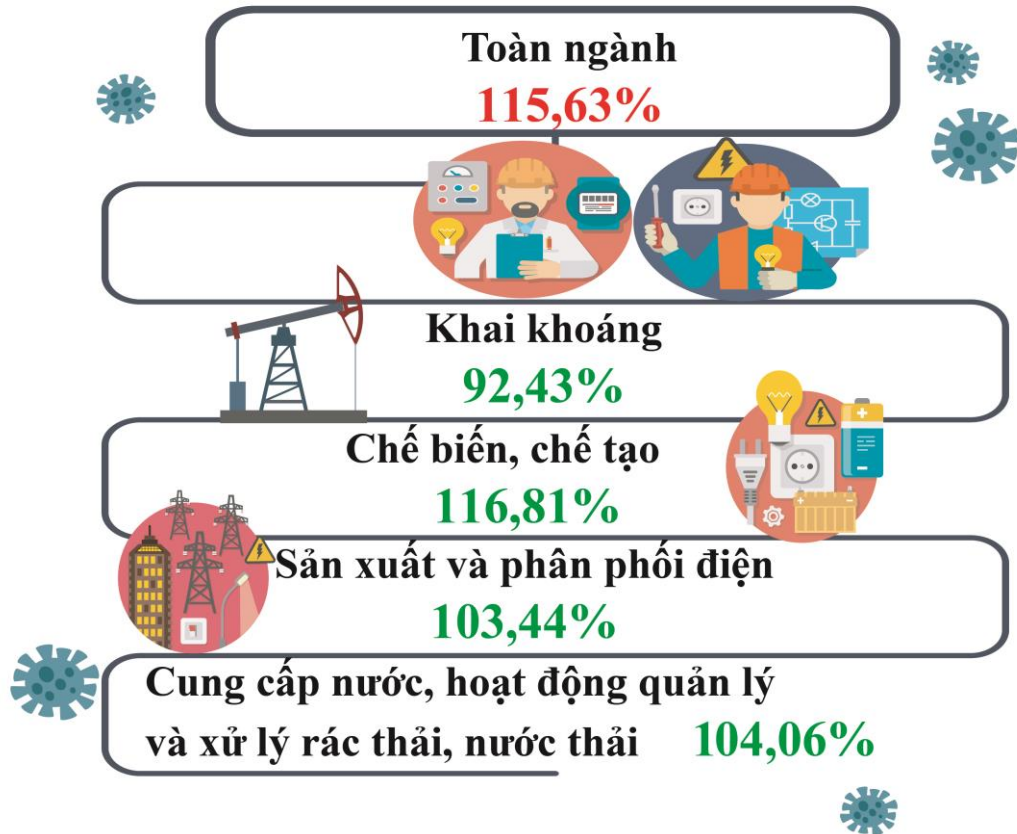
Tính chung 7 tháng năm 2021, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tăng 15,63% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: công nghiệp khai khoáng giảm 7,57% so với cùng kỳ năm trước; tương ứng: công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,81%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 3,44%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,06%.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất 7 tháng tăng cao so với cùng kỳ năm trước như: Sản xuất chế biến thực phẩm tăng 30,11%; Sản xuất trang phục tăng 8,11%; Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 24,73%; Sản xuất xe có động cơ tăng 51,63%. Một số ngành có mức tăng thấp hoặc giảm: Sản xuất đồ uống tăng 1,80%; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 0,77%; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 6,01%; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 8,49%; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 14,54%...

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 7 tháng tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Hạt điều khô tăng 28,53%; Gỗ xẻ đã được xử lý, bảo quản (trừ tà vẹt) tăng 74,87%; Bao bì và túi bằng giấy nhẵn và bìa nhẵn tăng 24,73%; Thiết bị tín hiệu âm thanh khác tăng 51,63%; Tủ bằng gỗ khác (trừ tủ bếp) tăng 69,05%. Một số sản phẩm tăng thấp hoặc giảm: Vải dệt nổi vòng, vải sonin từ sợi nhân tạo tăng 2,42%; Ván ép từ gỗ và các vật liệu tương tự tăng 0,99%; Dịch vụ sản xuất giày, dép giảm 10,19%; Chì chưa gia công giảm 19,67%...

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 7 Tháng/2021 so với cùng kỳ năm trước



So với cùng kỳ, chỉ số sử dụng lao động đến cuối tháng 7 năm 2021 giảm 3,83%, trong đó: khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 1,01%; khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 5,03%; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 3,72%. Trong ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sử dụng lao động tăng cao so cùng kỳ năm trước như: Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 25,48%; Sản xuất chế biến thực phẩm tăng 25,31%; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện tăng 22,02%...

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đến cuối tháng 7 tăng 37,88% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 7 giảm 90,89% so cùng kỳ.

3. Bán lẻ hàng hóa, hoạt động của các ngành dịch vụ

3.1. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng

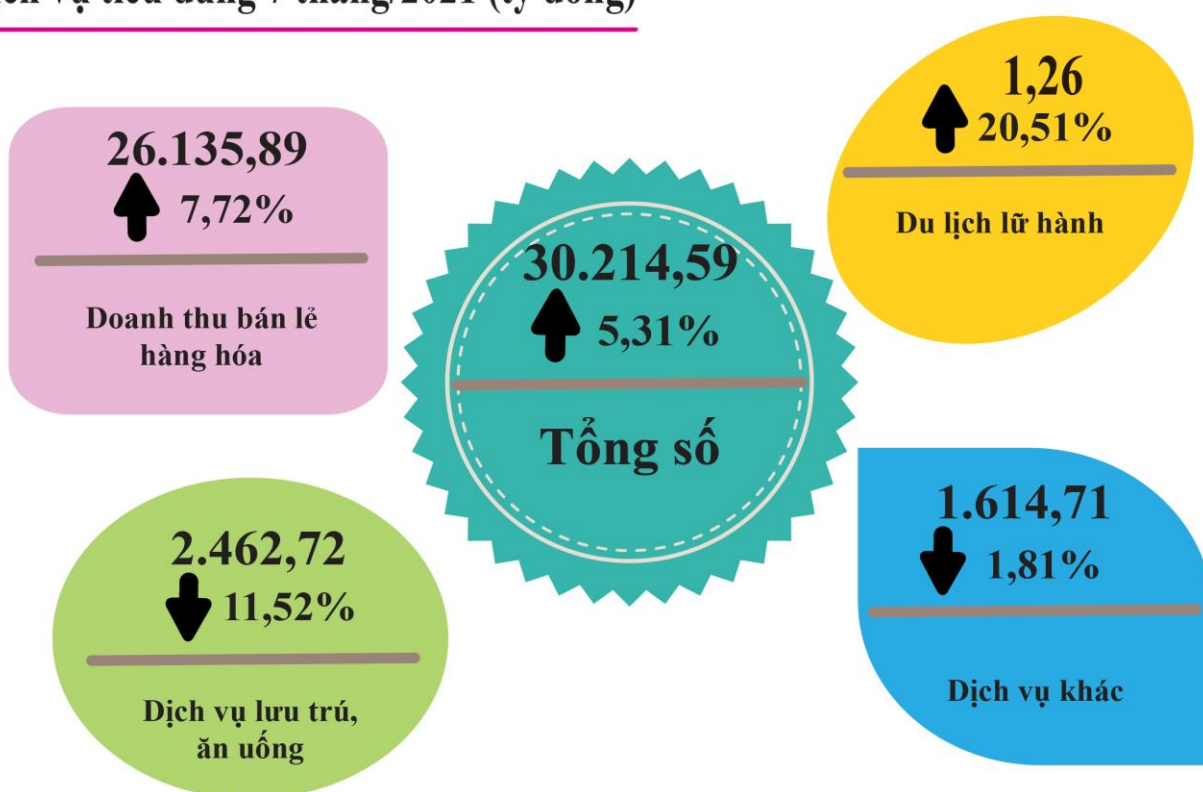
Tháng 7 năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên địa bàn tỉnh (xuất hiện ca nhiễm đầu tiên cuối tháng 6), nguồn lây nhiễm chủ yếu là từ các tiêu thương buôn bán lấy hàng từ các chợ đầu mối lớn của thành phố Hồ Chí Minh như chợ đầu mối Thủ Đức, chợ Bình Điền ... các chợ tạm dừng hoạt động, tạm dừng tất cả các hoạt động kinh doanh các mặt hàng không thiết yếu. Cùng với cả nước, cấp ủy, chính quyền và người dân tỉnh Bình Phước đang quyết tâm phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần và trách nhiệm cao nhất, các huyện, thị

xã, thành phố có ca nhiễm đã thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 15,16 của Thủ tướng Chính phủ, người dân hạn chế đi ra ngoài và chỉ ra ngoài khi thực sự cần thiết như mua lương thực thực phẩm, dụng cụ y tế...khi ra ngoài thì đảm bảo thực hiện 5K. Do đó, chỉ số tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 7 giảm mạnh so với tháng trước và so cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh tháng 7/2021 ước tính đạt 2.845,75 tỷ đồng, giảm 38,89% so với tháng trước, giảm 31,11% so với cùng kỳ. Tương ứng xét theo ngành hoạt động: doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 2.517,65 tỷ đồng, giảm 36,18%, giảm 25,90%; doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 7,32 tỷ đồng, giảm 54,16%, giảm 58,97%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 208,84 tỷ đồng, giảm 51,96%, giảm 48,11%; doanh thu dịch vụ khác đạt 111,93 tỷ đồng, giảm 57,14%, giảm 63,91% so cùng kỳ; trong tháng do ảnh hưởng của dịch covid nên không có doanh thu dịch vụ lữ hành.

Lũy kế 7 tháng năm 2021, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 30.214,59 tỷ đồng, tăng 5,31% so với cùng kỳ năm trước. Xét theo ngành hoạt động: doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính đạt 26.135,89 tỷ đồng, tăng 7,72% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 89,51 tỷ đồng, giảm 16,45%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 2.373,21 tỷ đồng, giảm 11,33%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 1,26 tỷ đồng, tăng 20,51%; doanh thu dịch vụ khác đạt 1.614,71 tỷ đồng, giảm 1,81% so cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 7 tháng/2021 (tỷ đồng)



3.2. Giao thông vận tải

Do ảnh hưởng của dịch Covid bùng phát, cụ thể trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện các ca lây nhiễm covid-19 đã tác động mạnh đến ngành vận tải của tỉnh Bình Phước. Doanh thu giảm mạnh so với tháng trước và so cùng kỳ, thực hiện việc cách ly xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg, bảo đảm giãn cách xã hội, giữ khoảng cách giữa người với người, cộng đồng với cộng đồng. Cơ bản tạm dừng các hoạt động vận chuyển hành khách, hạn chế tối đa hoạt động của các phương tiện cá nhân.

Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải trong tháng 7/2021 ước đạt 40,61 tỷ đồng, giảm 58,73% so với tháng trước, giảm 76,08% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: vận tải hành khách đạt 6,13 tỷ đồng, giảm 80,58% so với tháng trước, giảm 94,11% so với cùng kỳ; vận tải hàng hóa đạt 33,73 tỷ đồng, giảm 48,62%, giảm 46,88%. Lũy kế 7 tháng, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.094,08 tỷ đồng, tăng 5,90% so với cùng kỳ, trong đó: vận tải hành khách đạt 651,19 tỷ đồng, tăng 7,12% so với cùng kỳ; vận tải hàng hóa đạt 429,13 tỷ đồng, tăng 4,69%.

GAO THÔNG VẬN TẢI 7 THÁNG /2021

(So cùng kỳ 2020)

Vận tải hành khách



Doanh thu

651,19 ↑ **7,12%**
Tỷ đồng

Vận chuyển

7.644,86 ↑ **6,96%**
Nghìn người

Luân chuyển

900,85 ↑ **8,31%**
Triệu người.km

Doanh thu

429,13 ↑ **4,69%**
Tỷ đồng

Vận chuyển

1.890,46 ↑ **2,69%**
Nghìn tấn

Luân chuyển

129,79 ↑ **2,92%**
Triệu tấn.km

Vận tải hàng hóa



Vận tải hành khách tháng 7/2021 ước thực hiện 67,72 ngàn HK và 8.304,95 ngàn HK.km, so với tháng trước giảm 80,90% về vận chuyển, giảm 81,37% về luân chuyển, so với cùng kỳ năm trước giảm 94,67% về vận chuyển, giảm 94,15% về luân chuyển. Lũy kế 7 tháng, vận tải hành khách ước đạt 7.644,86 ngàn HK và

900.852,18 ngàn HK.km, so với cùng kỳ tăng 6,96% về vận chuyển và tăng 8,31% về luân chuyển. Vận tải hành khách giảm mạnh, các cơ sở hoạt động không hiệu quả, hoạt động cầm chừng, doanh thu sụt giảm. Các phương tiện khác như taxi, xe bus ... cũng tạm dừng hoạt động nên ảnh hưởng cực kỳ nghiêm trọng đến doanh thu ngành vận tải hành khách tỉnh Bình Phước.

Vận tải hàng hoá tháng 7/2021 ước thực hiện được 146,45 ngàn tấn và 10.071,30 ngàn T.km, so với tháng trước giảm 49,94% về vận chuyển, giảm 49,46% về luân chuyển, so với cùng kỳ năm trước giảm 49,06% về vận chuyển, giảm 48,61% về luân chuyển. Lũy kế 7 tháng, vận tải hàng hóa ước đạt 1.890,46 ngàn tấn và 129.798,66 ngàn Tấn.km, so với cùng kỳ tăng 2,69% về vận chuyển và tăng 2,92% về luân chuyển. Nguyên nhân sản lượng vận tải hàng hóa tháng này giảm là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nên chủ yếu vận chuyển các mặt hàng nhu yếu phẩm, đồ dùng gia đình phục vụ đời sống sinh hoạt của người dân.

II. KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Chỉ số giá

Tình hình giá cả thị trường tháng 7/2021 trên địa bàn tỉnh có nhiều biến động tăng so với tháng trước. Do ảnh hưởng của dịch covid-19 tác động, một số mặt hàng thiết yếu khan hiếm, nhu cầu vận chuyển hàng hóa, đi lại khó khăn nên giá các mặt hàng thiết yếu tăng mạnh, đặc biệt là giá rau, củ, quả, trứng gia cầm, thịt... ảnh hưởng mạnh đến đời sống của người dân. Cùng với việc điều chỉnh giá xăng dầu và giá gas trong tháng cũng tác động phần nào đến chỉ số chung (CPI) của tháng 7/2021 so với tháng 6/2021. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2021 tăng 0,37% so với tháng trước, tăng 3,33% so với cùng kỳ năm trước; tăng 2,47% so với tháng 12 năm trước. Bình quân 7 tháng năm 2021 chỉ số giá tiêu dùng tăng 2,78% so với cùng kỳ.

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)



Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 04/11 nhóm hàng tăng so với tháng trước, với mức tăng như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,85% (Trong đó: Lương thực tăng 0,66% so với tháng trước, nhóm thực phẩm tăng 1,24% so với tháng trước, ăn uống ngoài gia đình ổn định); Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,02%; Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,04%; Nhóm giao thông tăng 2,95%. Có 04/11 nhóm hàng giảm xuống so với tháng trước là: Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,02%; Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 1,35%; Nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,05%; Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác giảm 0,1%. Có 03/11 nhóm hàng ổn định so với tháng trước là: Nhóm thuốc và dịch vụ y tế; Nhóm giáo dục; Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch.

Nguyên nhân làm tăng, giảm CPI tháng 7 năm 2021

- Chỉ số giá gạo tháng 7 năm 2021 tăng 0,67%; Tuy chính quyền địa phương có chỉ đạo bình ổn giá trong khi dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng do tâm lý người tiêu dùng lo sợ dịch bệnh Covid - 19, nên người dân mua gạo dự trữ. Được đà đó, một số các hộ kinh doanh lợi dụng trục lợi, tăng giá gạo trong khi gạo không thiếu.

- Giá thực phẩm tăng 1,24%, trong đó: giá thịt lợn tăng 1,35%; giá thịt bò tăng 0,62%; giá trứng các loại tăng 9,59%; giá rau tươi tăng 1,75%; giá thịt chế biến tăng 0,17%; thủy sản chế biến tăng 0,24%.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhu cầu sử dụng các loại thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,04% cụ thể như: xà phòng và chất tẩy rửa tăng 0,20%; máy vi tính và phụ kiện tăng 0,32%.

- Nhóm giao thông tăng so với tháng trước do giá xăng, dầu điều chỉnh tăng.

- Giá các mặt hàng may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,02% do nhu cầu giảm trong thời gian giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Giá thuê nhà ở giảm 3,3% do nhiều hộ gia đình giảm giá thuê nhà ở hỗ trợ người tiêu dùng trong tình hình dịch Covid -19.

Giá vàng và đôla Mỹ: Chỉ số giá vàng tháng 7/2021 giảm 2,61% so với tháng trước; tăng 5,51% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số Đô la Mỹ tháng 7/2021 tăng 0,01% so với tháng trước; giảm 0,71% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 7 tháng năm 2021 chỉ số giá vàng tăng 15,73%, chỉ số Đô la Mỹ giảm 0,88% so với cùng kỳ năm trước.

2. Đầu tư, xây dựng

Giá trị thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 7/2021 ước thực hiện 388,25 tỷ đồng, giảm 15,35% so cùng kỳ năm trước. Bao gồm: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước thực hiện 313,25 tỷ đồng, giảm 2,15%, chiếm 80,68%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 75 tỷ đồng, giảm 45,85%, chiếm 19,32%. Trong tháng tiếp tục thi công các công trình trọng điểm như: Xây dựng đường kết nối các KCN phía Tây Nam thành phố Đồng Xoài, Xây dựng đường giao thông phía Tây QL 13 kết nối Chơn Thành -

Hoa Lư; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, phát triển sản xuất nông nghiệp huyện Lộc Ninh; Xây dựng hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư; Nâng cấp mở rộng ĐT 753B kết nối đường Đồng Phú - Bình Dương...

Lũy kế 7 tháng, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước thực hiện 1.947,17 tỷ đồng, đạt 28,33% kế hoạch năm và tăng 36,52% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh đạt 1.522,49 tỷ đồng đạt 28,62% kế hoạch, tăng 52,96% so cùng kỳ; vốn ngân sách cấp huyện đạt 424,68 tỷ đồng đạt 27,33% kế hoạch năm, giảm 1,47% so cùng kỳ.

Về thu hút FDI: Trong tháng 7 năm 2021 cấp phép cho 03 dự án đến từ Trung Quốc, với tổng số vốn đăng ký 12,5 triệu USD. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã cấp phép cho 47 dự án với số vốn đăng ký là 399,20 triệu USD.

3. Tài chính, ngân hàng

3.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 7/2021 ước thực hiện được 1.048,40 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước thu đạt 60,18% kế hoạch dự toán HĐND tỉnh điều chỉnh. Trong đó: thu từ khu vực kinh tế quốc doanh là 45.000 triệu đồng; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh 180.000 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất là 562.500 triệu đồng.

3.2. Chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 7/2021 ước thực hiện 1.223,40 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng đạt 51,86% kế hoạch dự toán HĐND tỉnh điều chỉnh. Trong đó: chi thường xuyên 580.000 triệu đồng; chi đầu tư phát triển 515.000 triệu đồng.

3.3. Ngân hàng

Về lãi suất: Nhìn chung mặt bằng lãi suất tiếp tục ổn định. Hiện, đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng: phổ biến ở mức 0,1-0,2%/năm; kỳ hạn 1 tháng và dưới 6 tháng: 3,1-3,8%/năm; kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng: phổ biến từ 4-5,9%/năm; kỳ hạn 12 tháng trở lên từ 5,6-6,7%/năm. Trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức: 4,5%/năm; của quỹ tín dụng Nhân dân là 5,5%/năm.

Đối với huy động vốn: Tổng nguồn vốn huy động tại chỗ đến cuối tháng 7/2021 ước đạt 49.750 tỷ đồng, tăng 20,15% so với cuối năm 2020. Trong đó, tiền gửi đồng Việt Nam chiếm 98,69%, tiền gửi ngoại tệ chiếm 1,31%; tiền gửi tiết kiệm chiếm 60,42%, tiền gửi thanh toán chiếm 39,58%, phát hành giấy tờ có giá chiếm 1,50%.

Đối với hoạt động tín dụng: Dự nợ tín dụng đến cuối tháng 7/2021 ước đạt 89.230 tỷ đồng, tăng 12,28% so với cuối năm 2020. Trong đó, dự nợ ngắn hạn chiếm 74,36%; trung, dài hạn chiếm 25,64%; cho vay bằng đồng Việt Nam chiếm 88,93%, cho vay bằng ngoại tệ chiếm 11,07%. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng có hiệu quả đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng, nợ xấu chiếm khoảng 0,48% trên tổng dự nợ.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC

1. Lao động, việc làm

Trong tháng, tỉnh đã ban hành công văn hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; công văn hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ lao động tự do, đối tượng đặc thù theo quyết định số 1848/QĐ-UBND và tổ chức thực hiện trong điều kiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT –TTg.

Tổ chức tư vấn, giới thiệu nghề và việc làm cho 1.018 người; Số người có quyết định hưởng bảo hiểm thất nghiệp hàng tháng là 1.746 người và số người được hỗ trợ học nghề là 16 người.

2. Thiếu đói trong nông dân

Nhìn chung đời sống dân cư tháng 7 năm 2021 vẫn ổn định, trong tháng không xảy ra thiếu đói trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác an sinh xã hội

Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh quản lý và nuôi dưỡng tập trung 51 đối tượng. Trong tháng trung tâm đã phối hợp với tổ Công tác xã hội tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh trợ giúp cho 03 đối tượng là bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn được hưởng chế độ bảo hiểm y tế.

Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh trong tháng đã tiếp nhận 01 đối tượng nghiện ma túy; giải quyết tái hoà nhập cộng đồng 24 học viên; khám và điều trị bệnh cho 2.096 lượt học viên. Hiện cơ sở đang quản lý và chữa bệnh 379 đối tượng. Về công tác giáo dục, định kỳ hàng tuần cơ sở đã tổ chức phổ biến kiến thức về pháp luật, nội quy quy chế với trên 296 học viên tham gia; tư vấn cá nhân 277 lượt học viên; dạy xóa mù chữ 06 buổi với 30 lượt học viên và tổ chức hoạt động kết nối yêu thương với 240 thân nhân gia đình của học viên.

Thực hiện chính sách với người có công: giải quyết được 358 hồ sơ, trong đó có 85 hồ sơ được tiếp nhận giải quyết tại trung tâm phục vụ hành chính công và 273 hồ sơ được tiếp nhận giải quyết tại sở. Hoàn thành công tác tổ chức phúc tra 64 căn nhà của đối tượng chính sách người có công khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận và chuẩn bị cơ sở vật chất để an táng 42 hài cốt liệt sĩ được đội K72 quy tập tại ấp Măng Cải, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh và các địa phương trên địa bàn tỉnh về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

4. Giáo dục, đào tạo

Trong tháng, ngành giáo dục và đào tạo hoàn thành công tác tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 (đợt 1) đảm bảo chất lượng, an toàn, đúng quy chế; Tiếp tục tham gia bồi dưỡng lớp cán bộ quản lý cốt cán, giáo viên cốt cán do Bộ GD&ĐT tổ chức; Chỉ đạo công tác huy động học sinh ra lớp và công tác tuyển sinh đầu cấp; chỉ đạo công tác kiểm tra, chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học 2021-2022; Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt kiểm định chất lượng, đạt chuẩn quốc gia theo đăng ký của các

đơn vị.

5. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng

Công tác mạng lưới y tế, biên chế, đào tạo cán bộ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiếp tục thực hiện theo quy định. Các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực và điều trị bệnh; tình hình dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ... An toàn vệ sinh thực phẩm cơ bản được đảm bảo, không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra. Bên cạnh đó các đơn vị y tế trong tỉnh vẫn đang duy trì thực hiện các biện pháp xử lý môi trường phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định. Tính đến 7h30 ngày 23/7/2021 tỉnh Bình Phước phát hiện 126 ca Covid-19 và dự báo số ca mắc mới ngày càng tăng lên. Trung tâm kiểm soát bệnh tật chuẩn bị hóa chất Cloramin và các trang thiết bị bảo hộ phòng dịch. Đồng thời, Trung tâm triển khai phân bổ tạm ứng khẩu trang, hóa chất cho Trung tâm Y tế các huyện, thị, thành phố và các bộ phận tham gia chống dịch của đơn vị, thực hiện tốt các công tác truyền thông, tập huấn.

Trong tháng, toàn tỉnh có 02 ca mắc sốt rét (không có tử vong); 777 ca mắc sốt xuất huyết (không có tử vong); 4 ca mắc bệnh tay chân miệng (không có tử vong); về phòng chống HIV/AIDS: 23 người mới phát hiện HIV, tích lũy số người nhiễm HIV là 1.666 người, 17 người mới phát hiện AIDS, tích lũy số bệnh nhân AIDS là 1.650 bệnh nhân, số mới tử vong trong tháng: 3 bệnh nhân.

6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Công tác tuyên truyền: Toàn ngành tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, xe thông tin lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương; tập trung tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19. Kết quả, thiết kế, in ấn và thi công trang trí được 12.200m² panô, 3.900m băng rôn; tuyên truyền được 250 giờ đèn Led; 3.176 giờ xe tuyên truyền với nhiều nội dung; viết bài tuyên truyền, đăng tin trên trang web của ngành và của các đơn vị.

Bảo vệ và phát huy di sản văn hóa dân tộc: Thực hiện trưng bày di sản văn hóa Bình Phước, trưng bày chuyên đề “Bình Phước dấu ấn đổi mới và phát triển” và “75 năm Quốc hội Việt Nam”. Trong tháng, các bảo tàng, di tích, nhà truyền thống đón tiếp gần 740 lượt khách tham quan.

Nghệ thuật biểu diễn và hoạt động quần chúng: Công tác tuyên truyền lưu động được chuyển đổi sang hình thức xe tuyên truyền kịp thời đưa thông tin đến với Nhân dân về thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid - 19 và áp dụng biện pháp cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Trong tháng, Đoàn Ca múa nhạc dân tộc đã ngừng tổ chức biểu diễn nghệ thuật và tuyên truyền lưu động phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương để tập trung cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Trung tâm Văn hóa tỉnh tổ chức thông tin lưu động được 22 buổi, tuyên truyền tại các khu phố, thôn, ấp, xã, phường, thị trấn và tại các trung tâm trên địa bàn toàn tỉnh.

Hoạt động thư viện: Trong tháng, Thư viện cấp 63 thẻ thư viện (cấp mới 50 thẻ và 13 thẻ gia hạn); phục vụ được 324.571 lượt bạn đọc (Trong đó bạn đọc tại

phòng đọc Thư viện: 888 lượt, bạn đọc truy cập website: 323.683 lượt); tổng số lượt sách, báo luân chuyển 8.880 lượt; sưu tầm, đăng tin, bài viết lên website gồm có 1.130 tin.

Thể dục thể thao: Trung tâm HL&TĐTĐTT tỉnh không cử đội tuyển tham gia tập huấn và thi đấu để tập trung cho công tác phòng, chống dịch. Riêng đội Điền kinh vẫn duy trì tập luyện tại thị xã Phước Long.

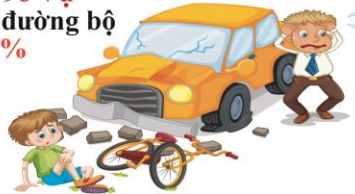
Hoạt động du lịch: Trong tháng, hoạt động du lịch với lượt khách tham quan đạt 15.228 lượt khách, giảm 33,41% so với tháng trước và giảm 64,08% so với cùng kỳ 2020; trong đó khách nội địa 15.170 lượt khách; khách quốc tế: 58 lượt khách. Tổng doanh thu đạt 12,58 tỷ đồng, giảm 1,04% so với tháng trước và tăng 61,30% so với cùng kỳ 2020.

7. Tai nạn giao thông

Trong tháng 7 năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 13 vụ tai nạn giao thông, bao gồm 11 vụ tai nạn giao thông từ ít nghiêm trọng trở lên và 02 vụ va chạm giao thông, làm 13 người chết, 6 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giao thông trong tháng giảm 48%; số người chết giảm 23,53%; số người bị thương giảm 64,71%. Tính chung 7 tháng năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 96 vụ tai nạn giao thông, làm 77 người chết, 62 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giao thông giảm 25%; số người chết giảm 19,79%; số người bị thương giảm 22,50%.

TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI THÁNG 7 NĂM 2021

96 Vụ
Tai nạn đường bộ
↓ 25%



Số người chết
77 người
↓ 19,79%



Số người bị thương
62 người
↓ 22,50%

08 Vụ
Cháy nổ
↑ 33,33%
Số người thương
1 người
Tổng giá trị tài sản thiệt
hại (triệu đồng)
76.122



Trong tháng, lực lượng cảnh sát giao thông đã phát hiện 6.800 trường hợp vi phạm TTATGT, tạm giữ 647 phương tiện, tước 427 GPLX, cảnh cáo 58 trường hợp, xử lý hành chính 2.742 trường hợp. Số tiền nộp kho bạc nhà nước 4,42 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là chạy quá tốc độ (213 trường hợp), không có giấy phép lái xe (389 trường hợp), không đội mũ bảo hiểm (518 trường hợp) và không đi đúng làn đường quy định (94 trường hợp).

8. Thiệt hại do thiên tai

Trong tháng, do ảnh hưởng giông sét, gió giật mạnh, lốc xoáy, mưa lớn kéo dài, ngập lụt đã xảy ra trên địa bàn tỉnh, thiệt hại cụ thể: 21 căn nhà bị tốc mái; gãy đổ 2,5 ha cây trồng các loại (0,4 ha điều; 1 ha hồ tiêu; 0,1 ha cây sầu riêng, 1 ha ngô và rau màu)... Ước tính thiệt hại khoảng 1.570 triệu đồng.

9. Tình hình cháy, nổ và bảo vệ môi trường

Trong tháng 7/2021, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 03 vụ cháy: 1 vụ cháy tại công ty TNHH ChyangYing thuộc KCN Đồng Xoài II, nguyên nhân do sự cố thao tác vận hành dây chuyền sản xuất; 1 vụ cháy tại Đội Quản lý đô thị thuộc Phòng Kỹ thuật hạ tầng thị trấn Lộc Ninh do chập điện; 1 vụ cháy tại công ty CP môi trường Thảo Dương Xanh, xã Tân Quan, Hớn Quản, đang điều tra làm rõ nguyên nhân, ước tính thiệt hại 2.674 triệu đồng và không có người chết. Tính chung 7 tháng, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 08 vụ cháy thiệt hại do cháy ước khoảng 76,12 tỷ đồng và 01 người bị thương.

Các cơ quan chức năng đã phát hiện 18 vụ vi phạm môi trường, tiến hành xử lý 14 vụ vi phạm, nộp tiền vào ngân sách Nhà nước 62 triệu đồng. Các vụ vi phạm môi trường chủ yếu là các hành vi vận chuyển lâm sản, khai thác đất, cát trái phép, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, không xây dựng đề án bảo vệ môi trường, các hành vi vi phạm quy định về quản lý chất thải, thực hiện không đủ các nội dung trong bản cam kết bảo vệ môi trường... Tính chung 7 tháng, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 147 vụ vi phạm về môi trường và tiến hành xử lý 81 vụ vi phạm, nộp ngân sách Nhà nước 407,5 triệu đồng.

Trên đây là tình hình kinh tế xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Cục Thống kê tỉnh Bình Phước tổng hợp báo cáo Tổng cục Thống kê và UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Vụ TKTH-TCTK;
- Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở KH-ĐT;
- Lưu: VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Bao Văn Tâm

